

Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG – TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Mai Tất S, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn BC, xã ĐL, huyện ĐH, tỉnh TB

Chị Vũ Thị Lan H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn AD, xã ĐL, huyện ĐH, tỉnh TB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H tự do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐL, huyện ĐH, tỉnh TB ngày 02/11/2003. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn BC, xã ĐL, huyện ĐH, tỉnh TB. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh S và chị H thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh S và chị H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Mai Thị Lan A, sinh ngày 10/7/2004. Anh S và chị H thống nhất hiện cháu Mai Thị Lan A đã trưởng thành, tự lập về kinh tế nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H mỗi người chịu một nửa lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H.

- **Về con chung:** Anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Mai Thị Lan A, sinh ngày 10/7/2004. Anh S và chị H thống nhất hiện con chung Mai Thị Lan A đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về tài sản chung:** Anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Mai Tất S và chị Vũ Thị Lan H mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh S, chị H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003094 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- UBND xã ĐL;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Lan Phương